

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **51/2022/HNGĐ-ST.**

Ngày: 08/8/2022

V/v “*Xin ly hôn và nuôi con chung*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thanh Điền**

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Rạng Đông**
2. Ông **Nguyễn Phước Lộc**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đặng Đình Toàn**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc: Ông **Lê Văn Chung** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 88/2022/TLST-HNGĐ, ngày 20/4/2022 về việc: “*Xin ly hôn và nuôi con chung*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 114/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 20 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị **Hồ Phát K**, sinh năm 1999 (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 8, ấp SL, xã DT, thành phố PQ, KG.

* **Bị đơn:** Anh **Trần Quốc Kh**, sinh năm 1998 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, ấp SL, xã DT, thành phố PQ, KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* **Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên hòa giải nguyên đơn chị Hồ Phát K trình bày:**

Vào năm 2018 chị K và anh Trần Quốc Kh tự tìm hiểu và yêu thương nhau chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã DT, huyện PQ (nay là thành phố PQ), tỉnh KG vào ngày 06/11/2018.

Quá trình chung sống vợ chồng có 01 người con chung tên Trần Ngọc Tường Vi, sinh ngày 16/02/2020.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống vui vẻ hạnh phúc, nhưng thời gian sau này tình cảm vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn và bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng hay cãi nhau, tình cảm vợ chồng không có tiếng nói chung vì anh Kh thường xuyên ăn chơi không quan tâm lo lắng đến gia đình vợ con nên tình cảm vợ chồng không có hạnh phúc vì nghĩ đến con còn nhỏ nên chị K đã cố gắng khuyên nhủ anh Kh nhiều và cố hàn gắn tình cảm để vợ chồng cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình, nuôi dạy con chung nhưng không có kết quả mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Hiện nay chị K và anh Kh không còn ai quan tâm đến cuộc sống của nhau và đã sống ly thân từ tháng 12/2021.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không đạt được nên chị K yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau đây:

- **Về hôn nhân:** Yêu cầu được ly hôn với anh Trần Quốc Kh.

- **Về con chung:** Quá trình chung sống vợ chồng có 01 người con chung tên Trần Ngọc Tường V, sinh ngày 16/02/2020. Chị K có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- **Về công nợ chung:** Cam kết trong suốt quá trình chung sống vợ chồng chị K và anh Kh không có nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Trần Quốc Kh từ khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án anh Kh đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Kh đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không ghi nhận ý kiến của anh Kh được.*

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ có ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán đúng quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 như: Xác định đúng quan hệ tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, thu thập đầy đủ chứng cứ đúng quy định pháp luật, tổng đạt các văn bản cho đương sự và giao hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng thời hạn.

Về thụ lý vụ án: Đương sự nộp tiền tạm ứng án phí ngày 08/4/2022 đến ngày 20/4/2022 Tòa án mới ra Thông báo thụ lý vụ án để giải quyết là V phạm khoản 3 Điều 195 BLTTDS quy định.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký tại phiên tòa đúng trình tự theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Đối với nguyên đơn chị Hồ Phát K và người làm chứng có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 228 BLTTDS năm 2015 đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt chị K và người làm chứng.

Đối với bị đơn anh Trần Quốc Kh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 7 năm 2022 và tại phiên tòa hôm nay Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh Kh vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS năm 2015 đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt anh Trần Quốc Kh.

Về quan điểm giải quyết vụ án:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hồ Phát K.

- **Về con chung:** Vợ chồng chị K và anh Kh có 01 người con chung Trần Ngọc Tường V, sinh ngày 16/02/2020, chị K có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Xét thấy cháu V còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình giao cháu V cho chị K chăm sóc và nuôi dưỡng giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Chị K không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị HĐXX miễn xét.

- **Về tài sản chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

- **Về công nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn chị Hồ Phát K và người làm chứng có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 228 BLTTDS năm 2015 nên HĐXX xét xử vắng mặt K và người làm chứng là phù hợp theo quy định.

Đối với bị đơn anh Trần Quốc Kh đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 7 năm 2022 và tại phiên tòa hôm nay Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh Kh vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt anh Hiền.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn chị Hồ Phát K khởi kiện yêu cầu xin ly hôn và nuôi con chung. Quy định pháp luật để giải quyết vụ án này là Điều 51, 56, 58, 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Tại văn bản lời khai và các chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án thể hiện Thời gian đầu vợ chồng chung sống vui vẻ hạnh phúc, nhưng thời gian sau này tình cảm vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn và bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không có tiếng nói chung vì anh Kh thường xuyên ăn chơi không quan tâm lo lắng đến gia đình vợ con nên tình cảm vợ chồng không có hạnh phúc vì nghĩ đến con còn nhỏ nên chị K đã cố gắng khuyên nhủ anh Kh hàn gắn tình cảm để vợ chồng cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình, nuôi dạy con chung nhưng không có kết quả mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Hiện nay chị K và anh Kh không còn ai quan tâm đến cuộc sống của nhau và đã sống ly thân từ tháng 12/2021. Lời trình bày của chị K phù hợp với kết quả xác minh của Tòa án.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị K và anh Kh có 01 người con chung Trần Ngọc Tường V, sinh ngày 16/02/2020, chị K có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Do cháu V còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình giao cháu V cho chị K chăm sóc và nuôi dưỡng giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) là phù hợp quy định pháp luật.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị K không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX miễn xét.

[5] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về công nợ chung: Chị K cam kết trong suốt quá trình chung sống vợ chồng không có nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng. Nếu có phát sinh tranh chấp vợ chồng tự chịu trách nhiệm trước pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về án phí: Chị Hồ Phát K phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 227, 228, 238, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng: Điều 51, 56, 58, 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Phát K về việc được ly hôn với anh Trần Quốc Kh.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Ngọc Tường V, sinh ngày 16/02/2020, chị K có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Không bên nào có quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị K không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX miễn xét.

4. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

5. Về công nợ chung: Chị K cam kết trong suốt quá trình chung sống vợ chồng không có nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng. Nếu có phát sinh tranh chấp vợ chồng tự chịu trách nhiệm trước pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

6. Về án phí: Chị Hồ Phát K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị K đã nộp theo biên lai thu số 0007391, ngày 08/4/202 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố PQ. Chị K đã nộp xong.

Anh Trần Quốc Kh không phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết tại địa phương nơi cư trú để xin xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh KG.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KG;
- VKSND thành phố PQ;
- Chi cục THA dân sự thành phố PQ;
- Ủy ban nhân dân xã DT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Thanh Điền